TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2020/QĐST – DS	*Bình Đại, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2020/TLST–DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ông Phan Thanh T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số19, TVL, phường 1, thành phố M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:

Chị Trần Thị Ngọc Như Y, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp M, xã P, thành phố M, tỉnh Bến Tre.

+ *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thiện Hiếu L, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Thiện Hiếu L thừa nhận còn nợ ông Phan Thanh T số tiền vay 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Ông Nguyễn Thiện Hiếu L có nghĩa vụ trả cho ông Phan Thanh T 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) tiền gốc và 38.000.000 đồng (*Ba mươi tám triệu đồng*) tiền lãi. Tổng cộng là 138.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu đồng*)

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi

hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Thiện Hiếu L tự nguyện chịu: 1.725.000.000 đồng (*Một triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng)*.

Ông Phan Thanh T tự nguyện chịu: 1.725.000.000 đồng (*Một triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Phan Thanh T đã nộp là 3.807.000 đồng (*Ba triệu tám trăm lẻ bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí, tòa án số: 0000608 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Hoàn trả lại cho ông Phan Thanh T số tiền chênh lệch là 2.082.000 đồng (*Hai triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải